

BỘ TÀI CHÍNH
KHO BẠC NHÀ NƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 760 /KBNN-KTNN

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2018

V/v hướng dẫn xác định số dư kinh
phí tài khoản tiền gửi ngân sách cấp
thuộc diện được chuyển nguồn

12/3

Sao: - Lữ Địch; Công TT: KB NV Hưng; Phòng TT và ICTN; P.G. Hết

Kính gửi
KBNN CÁC TỈNH
Số..... 600
ĐẾN Ngày... 12/3/18...
Chuyên.....

By: PKT NVN

- Kho bạc Nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Giao dịch Kho bạc Nhà nước.

Công tác xử lý chuyển nguồn ngân sách cuối năm được quy định tại Điều 64 Luật Ngân sách Nhà nước (NSNN) 2015, Điều 43 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN, Điều 26 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP. Tiếp đó, Bộ Tài chính có Công văn số 17304/BTC-KBNN ngày 21/12/2017 về xử lý chuyển nguồn năm 2017 sang 2018 và Công văn số 17676/KBNN-KTNN ngày 27/12/2017 hướng dẫn công tác khóa sổ kế toán niên độ 2017 trên TABMIS. Công tác xử lý chuyển nguồn ngân sách năm 2017 sang năm 2018 là lần đầu tiên thực hiện theo quy định mới của các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên với nhiều nội dung mới và phức tạp, đặc biệt là về xử lý số dư các **khoản kinh phí ngân sách cấp cho đơn vị sử dụng ngân sách vào tài khoản tiền gửi ngân sách cấp TK 3711, TK 3731, TK 3741, TK 3761, TK 3771** (sau đây gọi tắt là tài khoản tiền gửi); các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do không thuộc phạm vi NSNN nên được chuyển toàn bộ số dư sang năm sau, không thuộc phạm vi xử lý theo quy định tại Điều 64 Luật NSNN. Để giúp các đơn vị Kho bạc Nhà nước (KBNN) thực hiện thuận lợi, KBNN hướng dẫn cách xác định để xác nhận số dư các khoản kinh phí ngân sách cấp cho đơn vị sử dụng ngân sách, chủ đầu tư (đơn vị) vào các tài khoản tiền gửi nêu trên được chuyển nguồn sang năm sau như sau:

1. Về nguyên tắc, trách nhiệm

Theo quy định của Luật NSNN 2015, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP, Thông tư số 342/2016/TT-BTC, các thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý các khoản kinh phí đặc thù qua các tài khoản tiền gửi do NSNN cấp, quy định: KBNN nơi giao dịch căn cứ nội dung dự toán giao, thời hạn được chi (đến hết 31/01 hàng năm), điều kiện được chuyển nguồn theo quy định, thực hiện rà soát, xác nhận số dư tài khoản tiền gửi của các khoản kinh phí ngân sách cấp thuộc diện được chuyển nguồn sang năm sau theo mẫu biểu quy định (Biểu mẫu

số 58 ban hành kèm theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC) do đơn vị lập, gửi KBNN giao dịch và chịu trách nhiệm về số liệu đề nghị xác nhận.

2. Cách xác định số dư kinh phí thuộc diện được chuyển nguồn từ cuối năm 2017 sang năm 2018 của tài khoản tiền gửi

Căn cứ kết quả kiểm soát chi theo quy định tại Thông tư số 39/2016/TT-BTC ngày 01/3/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 161/2012/TT-BTC ngày 02/10/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ kiểm soát, thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước, Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn NSNN, Thông tư số 108/2016/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn NSNN, các thông tư của Bộ Tài chính về quản lý các khoản kinh phí đặc thù qua tài khoản tiền gửi (như: Thông tư liên tịch số 216/2004/TTLT-BTCQT-BTC ngày 29/03/2004 của Ban Tài chính-Quản trị Trung ương - Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính Đảng và văn bản sửa đổi, bổ sung; Thông tư số 369/2017/TT-BTC ngày 11/4/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện cấp kinh phí thường xuyên từ ngân sách nhà nước để thực hiện chi quốc phòng của Bộ Quốc phòng; Thông tư số 55/2017/TT-BTC ngày 19/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về quản lý, sử dụng NSNN đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội; Thông tư số 60/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ; Thông tư số 72/2017/TT-BTC ngày 17/7/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn NSNN; Thông tư số 85/2017/TT-BTC ngày 15/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quyết toán tình hình sử dụng vốn đầu tư nguồn ngân sách Nhà nước theo niên độ ngân sách hằng năm. ...), các đơn vị KBNN phối hợp với đơn vị giao dịch rà soát, đối chiếu số liệu theo mẫu biểu số 58 ban hành kèm theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC và các tài liệu liên quan theo các bước như sau:

- Trong thời gian chỉnh lý quyết toán từ ngày 01/01/2018 đến hết ngày 31/01/2018, khi sử dụng kinh phí từ tài khoản tiền gửi, đề nghị đơn vị sử dụng ngân sách ghi rõ niên độ ngân sách của khoản kinh phí sử dụng để các đơn vị KBNN theo dõi chi tiết từng khoản tăng, giảm tiền gửi theo từng niên độ ở đoạn mã dự phòng (năm trước nữa theo dõi mã dự phòng 503, năm trước theo dõi mã dự phòng 501, năm nay theo dõi mã dự phòng 502). Cụ thể: khoản chi đầu tư

phát triển thuộc niên độ năm trước nữa, tức là phát sinh thuộc ngân sách năm 2016, theo dõi mã dự phòng 503; khoản chi thuộc niên độ ngân sách năm trước, tức là phát sinh thuộc ngân sách năm 2017, theo dõi mã dự phòng 501; khoản chi thuộc niên độ ngân sách năm nay, tức là phát sinh thuộc ngân sách năm 2018, theo dõi mã dự phòng 502.

- Rà soát các thông tin, ghi đầy đủ các yếu tố theo mẫu biểu số 58 đối với mỗi khoản kinh phí.

- Căn cứ số liệu khóa sổ cuối ngày 31/12/2017 của tài khoản tiền gửi (bao gồm cả số dư các năm trước đã chuyển sang năm 2017 còn dư), số tăng, giảm các khoản chi thuộc diện chuyển nguồn trong thời gian chỉnh lý quyết toán để xác định số dư cuối kỳ chỉnh lý quyết toán (cuối ngày 31/01/2018) đảm bảo tổng số dư kinh phí thuộc niên độ ngân sách 2016, niên độ ngân sách 2017 còn lại và số dư thuộc niên độ ngân sách 2018 thời điểm cuối ngày 31/01/2018 bằng số dư tài khoản tiền gửi tại thời điểm cuối ngày 31/01/2018.

- Rà soát theo 6 nội dung, điều kiện được chuyển nguồn theo quy định của từng nội dung thể hiện theo tài liệu liên quan của từng nội dung.

- Các đơn vị KBNN xác định số dư từng nội dung được hạch toán chuyển nguồn theo quy định tại Thông tư số 342/2016/TT-BTC, Công văn số 17304/BTC-KBNN, Công văn số 17676/KBNN-KTNN.

- Các đơn vị KBNN lưu lại kết quả đã xác nhận (01 bản) và tài liệu liên quan bản chính (hoặc bản sao của đơn vị) đơn vị gửi chứng minh điều kiện thuộc diện chuyển nguồn, như quyết định của Thủ tướng Chính phủ cho phép kéo dài thời hạn thực hiện và thanh toán kế hoạch vốn đầu tư công; hợp đồng mua sắm trang thiết bị ký trước ngày 31/12 của năm dự toán (trừ các nội dung có tính bảo mật, do thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN); văn bản được NSNN cấp bổ sung dự toán sau ngày 30/9 của năm dự toán; văn bản của cấp có thẩm quyền giao nghiên cứu khoa học công nghệ còn thời hạn thực hiện (kể cả văn bản gia hạn)...

3. Từ năm 2018

KBNN dự kiến sẽ nâng cấp hệ thống TABMIS để hỗ trợ công tác chuyển nguồn từ tài khoản tiền gửi ngân sách cấp. Trong thời gian TABMIS chưa hỗ trợ kiểm soát chi tài khoản tiền gửi theo số tạm ứng, thực chi tương tự như tài khoản dự toán, các đơn vị KBNN thực hiện như sau:

- Khi cấp kinh phí, theo quy định tại Công văn số 2086/BTC-KBNN ngày 22/02/2018 của Bộ Tài chính về việc ghi đầy đủ các thông tin trên chứng từ chi

NSNN và mẫu biểu đối chiếu số dư tài khoản tiền gửi theo quy định, đơn vị cấp kinh phí (cơ quan tài chính, đơn vị dự toán các cấp) nêu rõ kinh phí theo nội dung nào trong 6 nội dung được chuyển nguồn và chịu trách nhiệm về tính đúng đắn của thông tin để các đơn vị KBNN có căn cứ theo dõi. Đối với khoản kinh phí cấp bằng lệnh chi tiền, giấy rút dự toán từ tài khoản dự toán vào tài khoản tiền gửi theo quy định, các đơn vị KBNN kiểm tra, đề nghị đơn vị ghi đầy đủ, đúng các nội dung trên mẫu biểu C2-01a/NS, C2-02a/NS, C3-01/NS ban hành kèm theo Thông tư số 77/2017/TT-BTC, trong đó lưu ý nội dung liên quan đến nguồn NSNN, niên độ ngân sách. Đối với khoản kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho đơn vị sử dụng ngân sách bằng ủy nhiệm chi từ tài khoản tiền gửi, các đơn vị KBNN đề nghị đơn vị ghi rõ niên độ ngân sách và nguồn của khoản kinh phí trong phần “Nội dung thanh toán” trên mẫu C4-02a/KB ban hành kèm theo Thông tư số 77/2017/TT-BTC. Ví dụ: các khoản kinh phí được bổ sung từ dự toán ngân sách nhà nước sau ngày 30/09/2018 đối với nguồn không tự chủ, đề nghị đơn vị ghi rõ là “*Kinh phí không tự chủ được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9, mã nguồn 15, niên độ 2018*”.

Căn cứ kết quả kiểm soát chi theo chế độ quy định đối với tài khoản tiền gửi ngân sách cấp của từng khoản chi theo 6 nội dung xử lý chuyển nguồn cuối năm, các đơn vị KBNN theo dõi số tăng, giảm, tồn từng khoản kinh phí theo 6 nội dung xử lý chuyển nguồn gắn với mã nguồn, được hạch toán đoạn mã nguồn theo quy định. Cụ thể:

+ Chi đầu tư phát triển thực hiện chuyển sang năm sau theo quy định được theo dõi theo từng mã nguồn vốn đầu tư (kể cả tài khoản tiền gửi chi phí ban quản lý dự án 3731);

+ Kinh phí không giao tự chủ, không giao khoán được theo dõi mã nguồn 12;

+ Kinh phí được giao tự chủ, vốn mua tăng, mua bù hàng dự trữ quốc gia, viện trợ không hoàn lại đã xác định cụ thể nhiệm vụ chi được theo dõi mã nguồn 13;

+ Nguồn thực hiện chính sách tiền lương được theo dõi mã nguồn 14;

+ Các khoản kinh phí được bổ sung từ dự toán ngân sách nhà nước sau ngày 30/09 đối với nguồn không tự chủ được theo dõi mã nguồn 15;

+ Kinh phí nghiên cứu khoa học (thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ) bố trí cho các đề tài, dự án khoa học công nghệ được cấp có thẩm quyền quyết định đang

trong thời gian thực hiện được theo dõi mã nguồn 16 để phục vụ quản lý, theo dõi, báo cáo, xử lý ngân sách cuối năm theo quy định.

Đơn vị sử dụng ngân sách ghi rõ niên độ ngân sách của khoản kinh phí sử dụng theo quy định tại Công văn số 2086/BTC-KBNN để đơn vị KBNN có căn cứ theo dõi ở đoạn mã dự phòng, đảm bảo theo dõi chi tiết từng khoản tăng, giảm tiền gửi theo từng niên độ năm trước nữa, năm trước, năm nay (ví dụ: trong tháng 1/2019: khoản chi đầu tư phát triển thuộc niên độ năm trước nữa, tức là phát sinh thuộc ngân sách năm 2017, ghi mã dự phòng 503; khoản chi thuộc niên độ ngân sách năm trước, tức là phát sinh thuộc ngân sách năm 2018, ghi mã dự phòng 501; khoản chi thuộc niên độ ngân sách năm nay, tức là phát sinh thuộc ngân sách năm 2019, ghi mã dự phòng 502).

Lưu ý: Trong trường hợp đơn vị chuyên kinh phí và đơn vị nhận kinh phí không mở tài khoản tại cùng một đơn vị KBNN, căn cứ vào chứng từ của đơn vị chuyên kinh phí, KBNN nơi đơn vị chuyên kinh phí mở tài khoản nhập đầy đủ các thông tin trên vào lệnh thanh toán liên kho bạc để chuyển đến KBNN nơi đơn vị nhận kinh phí mở tài khoản.

- Phòng/bộ phận Kiểm soát chi thực hiện theo dõi số dư tài khoản tiền gửi theo số tạm ứng, thực chi ngoài TABMIS để đôn đốc thu hồi theo quy định.

Đề nghị các đồng chí Giám đốc KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Trưởng phòng Kiểm soát chi, Kế toán trưởng tổ chức thực hiện theo nội dung nêu trên. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị phản ánh về KBNN (Cục KTNN) để phối hợp giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ KSC
- Lưu: VT, KTNN (70 bản)

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Đặng Thị Thủy